TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 100/2023/QĐST-HNGĐ	*Đ, ngày 21 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 127/2023/TLST - HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị L, sinh năm 1996

HKTT: Xóm K, xã V, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên

Chỗ ở hiện tại: Tổ X, TT. Sông Cầu, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên

- Bị đơn: Anh Hoàng Văn L1, sinh năm 1991

HKTT: Xóm K, xã V, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên

Chỗ ở hiện tại: Tổ X, TT. Sông Cầu, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ngân hàng chính sách xã hội huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên

Người đại diện theo pháp luật: Bà Đoàn Lệ T - Giám đốc PGD Ngân hàng chính sách xã hội huyện Đ

Đại diện theo uỷ quyền: Ông Trần Nhật L – Phó Giám đốc.

Căn cứ vào các Điều 147, 212, 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 11 năm 2023,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày131 tháng 11 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị L và anh Hoàng Văn L1

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị L và anh Hoàng Văn L1 nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Hoàng Thị Thảo L2, sinh ngày 28/02/2014 cho anh Hoàng Văn L1 trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục; Giao cháu Hoàng Văn Bảo L4, sinh ngày 11/9/2019 cho chị Trần Thị L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến đủ tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác. Chị L, anh L có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được ngăn cản.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho các bên do không bên nào yêu cầu.

Vì lợi ích của con khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi và việc cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Toà án giải quyết**.**

- Nợ chung: Các bên đã thanh toán xong các khoản nợ chung không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí: Chị Trần Thị L tự nguyện nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm nộp quỹ Nhà nước; Được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ theo biên lai số 0006957 ngày 04/10/2023. Hoàn trả cho chị L 150.000đ tạm ứng án phí đã nộp.

Hoàn trả cho anh Hoàng Văn L1 số tiền tạm ứng án phí chia nợ chung của vợ chồng là 750.000 đồng (bảy trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai số 0007007 ngày 02/11/2023 đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

THẨM PHÁN

Nguyễn Quang Tuấn

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- UBND xã V;
- VKSND huyện Đ;
- Chi cục THA-DS huyện Đ;
- TAND tỉnh;
- Lưu HS vụ án.